

Số: 37 /KH-UBND

Nghĩa An, ngày 09 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn
2016-2020 và tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp,
lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống
trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025;**

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động – TB&XH về hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

Thực hiện Kế hoạch số 1280/KH-UBND ngày 02/9/2021 của UBND Huyện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020 và tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025; Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020 và tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thời điểm cuối năm 2021 trên địa bàn theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021.

- Xác định hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã tại

thời điểm cuối năm 2021 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2022 và giai đoạn 2022-2025.

2. Yêu cầu: Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại thời điểm cuối năm 2021 được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã, đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của xã; có sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, người dân và cộng đồng, bảo đảm đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Các tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2021

Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ nghèo phát sinh, hộ cận nghèo phát sinh, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.

- Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Các tiêu chí về chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo, chuẩn hộ có mức sống trung bình, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

2. Đối tượng, phạm vi: Toàn bộ các hộ gia đình trên địa bàn xã.

3. Phương pháp:

- Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021: Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025:

+ Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

+ Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

- Rà soát viên trực tiếp đến hộ gia đình để thu thập thông tin.

4. Quy trình rà soát:

- Chuẩn nghèo đa chiều năm 2021: Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo Điều 6, Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 và Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025:

+ Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo điều 4 của Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

+ Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện theo Điều 6 của Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH.

5. Thời gian, tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả

5.1 Thời gian điều tra theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020:

- Tổ chức rà soát, họp dân, niêm yết công khai danh sách trên địa bàn xã bắt đầu từ ngày ban hành kế hoạch này đến hết ngày 08/10/2021.

(Niêm yết công khai các danh sách hộ được lập đủ 07 ngày làm việc sau khi họp dân thống nhất kết quả rà soát).

- Kiểm tra, báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát về huyện (Qua phòng Lao động TB&XH) trước ngày **15/10/2021**.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo xin ý kiến kết quả rà soát về UBND huyện (kèm theo danh sách chính thức hộ nghèo, hộ cận nghèo) trước ngày **05/11/2021**.

- Căn cứ vào ý kiến thẩm định của UBND huyện, Chủ tịch UBND xã ra quyết định công nhận kết quả rà soát và quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trước ngày **15/11/2021** và gửi 01 bộ quyết định về huyện để theo dõi; báo cáo kết quả về Phòng Lao động-TB&XH và cơ quan thành viên BCD huyện phụ trách để theo dõi.

5.2 Thời gian điều tra theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025:

- Tổ chức rà soát, họp dân, niêm yết công khai danh sách trên địa bàn xã bắt đầu từ ngày ban hành kế hoạch này đến hết ngày 10/10/2021.

(Niêm yết công khai các danh sách hộ được lập đủ 07 ngày làm việc sau khi họp dân thống nhất kết quả rà soát).

- Kiểm tra, báo cáo sơ bộ bằng văn bản kết quả rà soát về huyện (Qua phòng Lao động TB&XH) trước ngày **20/10/2021**.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo xin ý kiến kết quả rà soát về UBND huyện (kèm theo danh sách chính thức hộ nghèo, hộ cận nghèo) trước ngày **05/11/2021**.

- Căn cứ vào ý kiến thẩm định của UBND huyện, Chủ tịch UBND xã ra quyết định công nhận kết quả rà soát và quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trước ngày **15/11/2021** và gửi 01 bộ quyết định về huyện để theo dõi; báo cáo kết quả về Phòng Lao động-TB&XH và cơ quan thành viên BCD huyện phụ trách để theo dõi.

6. Tổ chức thông tin, tuyên truyền

- Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Tổ điều tra làng cần tuyên truyền, giải thích cho cán bộ và nhân dân ở địa bàn hiểu được: Mục đích, ý nghĩa và phương pháp, quy trình, công cụ của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm, tiêu chí và

mức chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; giai đoạn 2022-2025.

- Hình thức tuyên truyền: Bản tin phát thanh, hội nghị cán bộ, nhân dân; hệ thống phát thanh xã làng; niêm yết tại các điểm công cộng xã, làng.

7. Kiểm tra, giám sát công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo

Các cán bộ, công chức là thành viên Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác Tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 tại các thôn, làng được phụ trách đảm bảo tiến độ và chất lượng theo yêu cầu; thực hiện thẩm định và chịu trách nhiệm về kết quả điều tra của các thôn, làng được phân công; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, thẩm định về UBND xã (*Qua công chức Lao động - TB&XH trước 02/11/2020*) để tổng hợp, báo cáo.

8. Tổ chức tập huấn

- Các thành viên Ban chỉ đạo triển khai, tập huấn nghiệp vụ rà soát cho tổ giúp việc Ban chỉ đạo xã và tổ điều tra ở thôn, làng. Tùy theo tình hình dịch bệnh Covid-19 sẽ tổ chức tập huấn cho phù hợp, thời gian tập huấn sẽ có thông báo cụ thể sau.

9. Kinh phí tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021:

- UBND huyện hỗ trợ một phần kinh phí tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 từ kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững UBND huyện do trung ương hỗ trợ (nếu có).

- UBND xã cân đối ngân sách hỗ trợ thêm cho điều tra viên trong công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ điều tra theo đúng kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc và Tổ điều tra

1.1. Ban chỉ đạo

- Thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc Ban chỉ đạo và Tổ điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn xã Nghĩa An, gồm: Phó chủ tịch UBND xã làm trưởng ban chỉ đạo, Công chức LĐ-TB&XH làm phó Ban thường trực, Công chức Tư pháp – Hộ tịch; Văn hóa – Thông tin, Nông nghiệp, Văn phòng – thống kê, văn phòng đảng ủy xã làm thành viên. Mời Trưởng, phó: Ủy ban Mặt trận TQVN xã, Hội Nông dân xã, Hội cựu chiến binh xã, Hội Liên hiệp phụ nữ xã, Đoàn Thanh niên CSHCM xã làm thành viên.

- Nhiệm vụ BCD:

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra tổ điều tra tổ chức tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã đảm bảo chất lượng, đúng quy trình và thời gian quy định.

- Kiểm tra, đôn đốc công tác điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các thôn, làng theo phân công địa bàn. Nắm tình hình địa bàn phụ trách, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình về kết quả điều tra, rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn vướng mắc về Trưởng ban để tổng hợp báo cáo UBND xã xin ý kiến chỉ đạo.

- Tham gia họp thẩm định kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Kiểm tra và phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo trong trường hợp kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của hộ dân hoặc có đơn thư khiếu nại.

1.2. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo

- Tổ giúp việc Ban chỉ đạo xã gồm các cán bộ, công chức: Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng đảng ủy xã, Văn hóa - thông tin xã. Trong đó, giao công chức Lao động - Thương binh và Xã hội làm Tổ trưởng.

- Nhiệm vụ của Tổ giúp việc: Tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch rà soát, kinh phí; tập huấn nghiệp vụ; đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng hợp báo cáo sơ bộ, báo cáo chính thức kết quả điều tra và thực hiện các công việc liên quan đến rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

1.3. Tổ điều tra tại làng.

- Thành phần: Trưởng các thôn, làng (*làm Tổ trưởng*); mời các ban, ngành của thôn, làng làm điều tra viên; Ban chỉ đạo xã phân công thành viên tổ giúp việc BCD xã phụ trách, theo dõi từng địa bàn thôn, làng.

- Số lượng thành viên: Tùy theo số lượng hộ trong thôn, làng và đề xuất của thôn, làng để quyết định số lượng, thành phần Tổ điều tra nhằm đảm bảo tiến độ thời gian theo Kế hoạch.

- Nhiệm vụ: Trực tiếp làm công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các thôn, làng.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Đ/c Trưởng ban chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo chung trong việc triển khai công tác tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021; báo cáo kết quả điều tra cho TT Đảng ủy, TT HĐND và UBND xã để xin ý kiến chỉ đạo; đồng thời có trách nhiệm bàn giao kết quả về BCD huyện theo đúng thời gian quy định.

2.2 Công chức Lao động -TB&XH xã:

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020 và tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025. Thành lập tổ giúp việc, tổ điều tra, tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021; thực hiện tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo theo đúng quy định.

- Lập danh sách, thông báo cho các thành viên tham gia tập huấn quy trình tổng điều tra, rà soát năm 2021 tại huyện. Tham mưu UBND xã tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình điều tra, rà soát cho các thành viên Ban chỉ đạo, tổ giúp việc Ban chỉ đạo, tổ trưởng tổ điều tra.

- Phối hợp các cán bộ, công chức có liên quan căn cứ nội dung của kế hoạch này để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các thôn, làng trong việc tổ chức tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả điều tra, rà soát; Tham mưu UBND xã thực hiện kiểm tra, phúc tra kết quả điều tra, rà soát (nếu có).

- Trình UBND xã phê duyệt kết quả tổng điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021; báo cáo kết quả theo quy định.

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm.

- Lập dự toán kinh phí hỗ trợ rà soát, tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 cho công chức Tài chính – Kế toán xem xét đề xuất chủ tịch UBND xã phê duyệt hỗ trợ kinh phí thực hiện 02 cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021.

3. Cán bộ Văn phòng Đảng ủy xã:

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức liên quan trong triển khai tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; tham gia thành viên Ban Chỉ đạo và tổ tổng hợp; thống kê số liệu báo cáo của Ban Chỉ đạo xã.

4. Công chức Văn hóa – xã hội xã:

Tổ chức viết tin bài phát thanh tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và phương pháp, quy trình của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm, tiêu chí và mức chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; giai đoạn 2021-2025 để nhân dân tích cực phối hợp tham gia.

Tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và phương pháp, quy trình của việc tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021, tiêu chí và mức chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025 để nhân dân tích cực phối hợp tham gia.

5. Đối với các đồng chí là thành viên của BCD:

- Thực hiện công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn phụ trách; Chịu trách nhiệm về chất lượng, quy trình và tiến độ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn phụ trách.

- Tham gia họp thẩm định kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Nắm tình hình địa bàn phụ trách, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng trách nhiệm, quyền hạn; thường xuyên báo cáo tình hình về kết quả điều tra, rà soát và những vấn đề phát sinh, những khó khăn vướng mắc về trưởng ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo - hộ cận nghèo xã để tổng hợp báo cáo thường trực UBND thị trấn xin ý kiến chỉ đạo.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên đài phát thanh.

6. Đối với trưởng các làng – Thành viên tổ điều tra:

Căn cứ trên danh sách đăng ký thoát nghèo từ đầu năm, trưởng các thôn, làng, phối hợp các ban, ngành tổ chức họp toàn dân hoặc đại diện hộ bình xét công khai, dân chủ những hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo, hộ nghèo mới theo chuẩn quy định.

Thành phần tham gia gồm đại diện chính quyền, các hội, đoàn thể, cán bộ chuyên trách giảm nghèo xã, trưởng làng (chủ trì cuộc họp), bí thư chi bộ, chi hội trưởng các hội, bí thư đoàn thanh niên và đại diện các hộ gia đình.

Nội dung: Lấy ý kiến người dân để thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức-chính trị xã hội thành viên: tham gia phối hợp tuyên truyền, tổ chức thực hiện giám sát công tác tổng điều tra hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020 và tổng điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã, yêu cầu thành viên Ban chỉ đạo xã, tổ giúp việc Ban chỉ đạo, Tổ rà soát và các Ban, ngành, Đoàn thể có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện (B/c);
- TT Đảng ủy; HĐND xã(B/c);
- TT UBMTTQVN xã (P/h);
- Thành viên BCĐ Xã(T/h);
- Thành viên Tổ giúp việc BCĐ xã(T/h);
- Thành viên Tổ rà soát xã(T/h);
- Lưu: VP xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Thạch